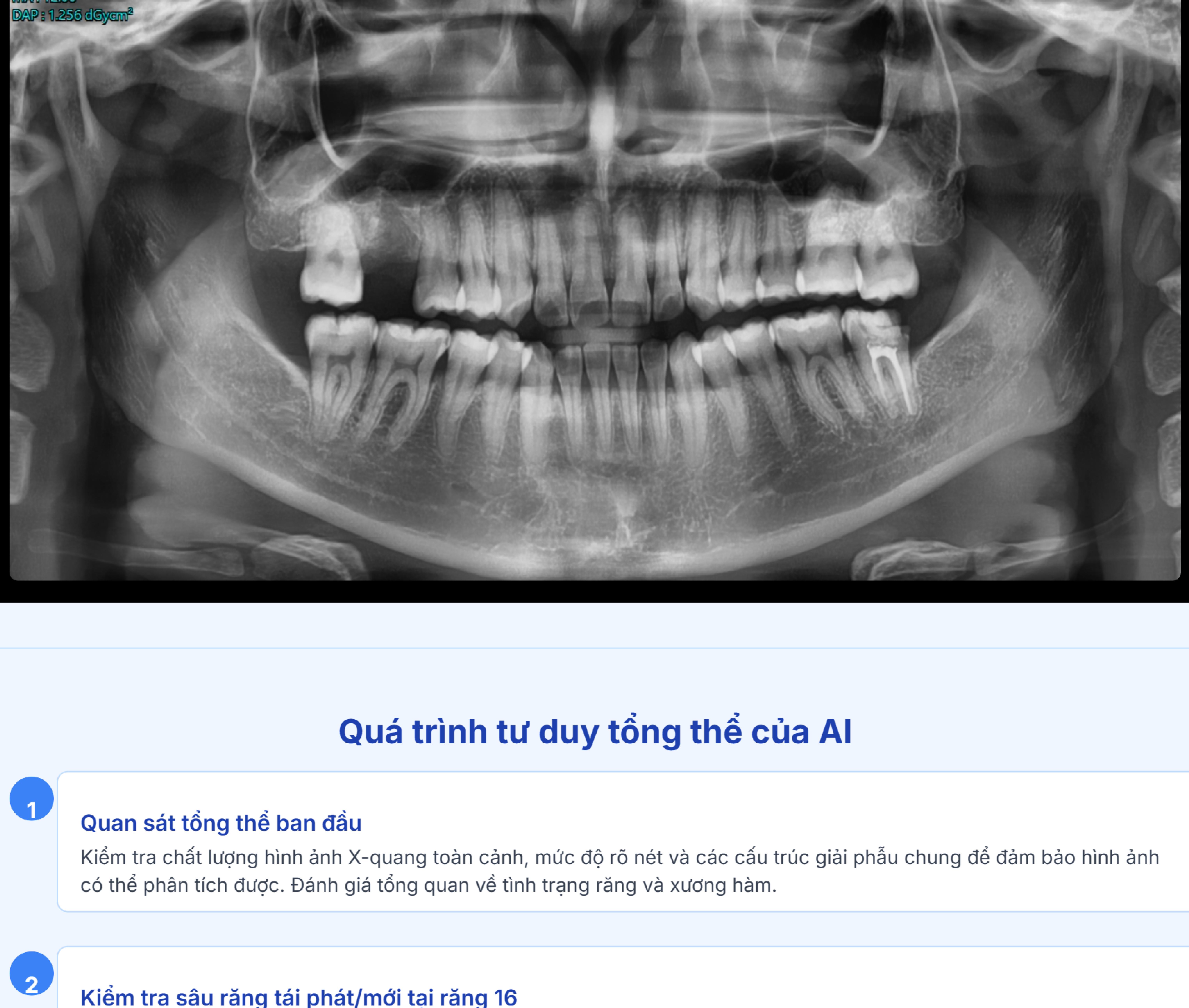


Phim X-quang đã tải lên

Ngày sinh: 01/01/1999 (26Y)
Giới tính: Nữ
Ngày: 27/05/2025
Kv/p: 73:00
mA: 12.00
DAP: 1.256 dGy cm²



Quá trình tư duy tổng thể của AI

1

Quan sát tổng thể ban đầu

Kiểm tra chất lượng hình ảnh X-quang toàn cảnh, mức độ rõ nét và các cấu trúc giải phẫu chung để đảm bảo hình ảnh có thể phân tích được. Đánh giá tổng quan về tình trạng răng và xương hàm.

2

Kiểm tra sâu răng tái phát/mới tại răng 16

Xác định vị trí răng số 16 (hàm trên bên phải). Tìm kiếm chỗ trám cũ và kiểm tra khu vực sát cạnh chỗ trám hoặc dưới chỗ trám xem có vùng thấu quang (sẫm màu hơn) biểu hiện sâu răng tái phát hoặc mới phát triển hay không. Đánh giá mức độ (moderate) dựa trên kích thước và độ sâu của tổn thương thấu quang.

3

Kiểm tra sâu răng tái phát/mới tại răng 26

Xác định vị trí răng số 26 (hàm trên bên trái). Tương tự răng 16, tìm chỗ trám cũ và kiểm tra khu vực lân cận xem có dấu hiệu thấu quang của sâu răng không. Đánh giá mức độ (mild) dựa trên kích thước và độ sâu của tổn thương.

4

Đánh giá răng 37 và tổn thương quanh chóp

Xác định vị trí răng số 37 (hàm dưới bên trái). Kiểm tra xem răng này có dấu hiệu đã được điều trị nội nha (ống tủy được lắp đầy vật liệu cản quang) hay chưa. Quan sát vùng xương quanh chóp răng để tìm kiếm vùng thấu quang (sẫm màu hơn), biểu hiện của tổn thương quanh chóp hoặc nhiễm trùng. Đánh giá mức độ (moderate) dựa trên kích thước của vùng thấu quang này.

5

Đánh giá tiêu xương ổ răng lan tỏa

Quan sát đường viền xương ổ răng dọc theo toàn bộ cung răng hàm trên và hàm dưới. So sánh mức xương hiện tại với vị trí men-xê-măng (CEJ) của các răng. Tim kiếm dấu hiệu tiêu xương theo chiều ngang (mất xương đồng đều quanh chân răng) trên diện rộng. Đánh giá mức độ (mild) dựa trên tỷ lệ phần trăm tiêu xương ước tính so với chiều dài chân răng (ví dụ: tiêu xương khoảng 10-20% chiều dài chân răng).

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:

Bệnh nhân có nguy cơ trung bình đến cao về sâu răng tái phát quanh miếng trám, nhiễm trùng quanh chóp răng đã điều trị tuy và bệnh nha chu (tiêu xương ổ răng). Cần can thiệp điều trị sớm để ngăn ngừa các vấn đề tiến triển.

⚠ Moderate: Sâu răng tái phát hoặc mới phát triển sát chỗ trám cũ.

Vị trí: Răng số 16 hàm trên bên phải

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Vùng thấu quang rõ nét sát bờ miếng trám mặt xa của răng 16, lan rộng vào lớp ngà.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang sát bờ miếng trám
- Thấu quang lan vào ngà

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt nếu loại bỏ hết mô sâu và trám phục hồi đúng kỹ thuật.

Cần theo dõi lâu dài.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Tình trạng sâu răng sẽ tiến triển nhanh hơn, có thể dẫn đến viêm tủy, nhiễm trùng quanh chóp và mất răng.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

⚠ Moderate: Tổn thương thấu quang quanh chóp răng đã điều trị nội nha.

Vị trí: Răng số 37 hàm dưới bên trái

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Vùng thấu quang hình tròn hoặc bầu dục tại vùng chóp răng 37. Răng này đã được điều trị nội nha nhưng có dấu hiệu nhiễm trùng tồn tại hoặc tái phát.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang quanh chóp răng
- Răng đã điều trị nội nha

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt nếu thực hiện điều trị nội nha lại hoặc phẫu thuật cắt chóp đúng kỹ thuật và tuân thủ hướng dẫn chăm sóc.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Nhiễm trùng có thể tồn tại hoặc lan rộng, gây đau, sưng, tiêu xương thêm và có nguy cơ mất răng cao.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

✓ Mild: Sâu răng tái phát hoặc mới phát triển sát chỗ trám cũ.

Vị trí: Răng số 26 hàm trên bên trái

Độ tin cậy của AI: ⚠ Medium

Chi tiết kỹ thuật:

Vùng thấu quang sát bờ miếng trám mặt gần của răng 26, có thể lan vào ngà.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang sát bờ miếng trám

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt nếu loại bỏ hết mô sâu và trám phục hồi đúng kỹ thuật.

Cần theo dõi.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Tình trạng sâu răng có thể tiến triển, gây viêm tủy, nhiễm trùng quanh chóp và mất răng.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

✓ Mild: Tiêu xương ổ răng lan tỏa theo chiều ngang.

Vị trí: Toàn bộ cung răng

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Mức xương ổ răng thấp hơn bình thường ở hầu hết các răng, đặc biệt rõ ở vùng răng cối hàm trên và hàm dưới, mức độ từ nhẹ đến trung bình.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Mức xương ổ răng thấp hơn bình thường
- Mất đường viền xương ổ răng

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Có thể làm chậm hoặc ngừng sự tiến triển của bệnh nha chu bằng các biện pháp vệ sinh răng miệng chuyên nghiệp, cạo vôi, xử lý mặt gốc răng và duy trì tốt. Mức xương đã mất không phục hồi.

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Tình trạng tiêu xương sẽ tiếp diễn, dẫn đến răng lung lay, tụt nướu, áp xe nha chu và cuối cùng là mất răng.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị